

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH THUẬN
Bản án số: 265/2023/HSST
Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: bà Ngô Thị Tuyết, bà Đặng Thị Ngọc Diệu

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Tôn Thị Thanh H – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 229/2023/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh P, T gọi khác: B, Giới tính: nam, Sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường P, TP ., Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 06/12, Nghề nghiệp: không; Cha: Lê Thanh L, sinh năm 1962, Mẹ: Võ Thị Kim Q, sinh năm 1963; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lê Thị Trúc Q1, sinh năm 1994, Con: có 01 người, sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 24/7/2018, TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 48/2018/HS-PT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/9/2017, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 118/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/01/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

***Người bị hại:**

1. Nguyễn Hoàng P1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tào Thị C, sinh năm 1997. Địa chỉ: Phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Phan Thị P2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố 14, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

4. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Đào Duy K, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

2. Võ Thị Kim Q, sinh năm 1963. Địa chỉ: Khu phố 8, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

3. Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 2002. Địa chỉ: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 25/3/2023 đến ngày 19/4/2023, Lê Thanh P đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2023, sau khi mượn được xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 86B8-505.90 của Nguyễn Thị Kim T2 (sinh năm 2002, trú tại khu phố A, phường P, thành phố P) P điều khiển xe chạy đến đoạn đường T thuộc khu phố A, phường B, thành phố P, P thấy 01 xe ô tô hiệu Kia Sorento màu trắng, biển số 67A-179.69 của anh Nguyễn Hoàng P1 (sinh năm 1992, trú tại 2 M, phường B, quận B, TP H) đang đỗ trước công viên Trần Hưng Đ nhưng không có người trên xe, không khóa cửa xe nên P nảy sinh ý định trộm tài sản trong xe nên P chạy xe mô tô đến gần xe ô tô của anh P1, dừng xe ở phía đầu xe ô tô, rồi P đến mở cửa xe ô tô thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu vàng của anh P1 để ở ghế tài xế và 01 túi xách nữ màu vàng của chị Tào Thị C (sinh năm 1997, trú tại G, P, quận B, TP H) để ở ghế phụ. P lấy toàn bộ tài sản trên, rồi điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực chợ P3, P kiểm tra túi xách thấy trong túi có 01 bộ tai nghe Airpod màu trắng (không rõ nhãn hiệu) và một số giấy tờ cá nhân. P ném bỏ túi xách, tai nghe và giấy tờ, rồi đem 02 điện thoại vừa trộm được về phòng trọ của Nguyễn Thị Kim T2 cất giấu. Đến ngày 28/3/2023, P đem bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro cho Đào Duy K (sinh năm 1989, trú tại khu phố A, phường Đ, thành phố P) là chủ tiệm cầm đồ K tại khu phố A, phường Đ với giá 5.000.000 đồng và bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra cho một người đàn ông (không rõ nhân thân) tại phường P, thành phố P với giá 4.000.000 đồng. Số tiền trên, P tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, anh Nguyễn Hoàng P1 đã đến Công an phường B trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Đào Duy K:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, số Imei 353898108114083;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro màu vàng, số Imei 350666970694455.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng P1: 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu S S23 Ultra màu đen, kích thước (17,5×2×8)cm, trong vỏ hộp có in số Imei 1355157581531059.

Cơ quan điều tra Công an thành phố P không thu hồi được chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S23 Ultra của P1.

Tại Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro màu vàng, số Imei 350666970694455 đã qua sử dụng, trị giá 18.000.000 đồng;

Tại Kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu vàng đã qua sử dụng, trị giá 14.333.333 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro màu vàng cho anh P1. Anh P1 nhận tài sản và yêu cầu P bồi thường số tiền 20.000.000 đồng đối với 01 điện thoại di động hiệu S S23 Ultra chưa thu hồi được. P chưa bồi thường.

Đối với 01 túi xách màu vàng, 01 bộ tai nghe Airpod màu trắng (không rõ nhãn hiệu) và một số giấy tờ cá nhân của chị Tào Thị C, do tài sản có giá trị thấp, không có hóa đơn nên C có đơn đề nghị không xử lý.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, là tài sản cá nhân của Đào Duy K nên đã trả lại cho K. K không yêu cầu P hoàn trả lại số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu S S23 Ultra màu đen, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết chờ xử lý tiếp theo.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 05/4/2023, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Wave alpha, biển số 86C1-992.97 của Võ Thị Kim Q (mẹ của P) chạy đến đường T thuộc khu phố B, phường B, thành phố P, P thấy 01 xe ô tô hiệu Ford màu trắng biển số 86C-169.94 của chị Phan Thị P2 (sinh năm 1989, trú tại khu phố A, phường P, thành phố P) đang đỗ ở lề đường bên phải trước nhà số A nhưng không khóa cửa xe. P chạy xe mô tô đến dừng gần xe ô tô của chị P2, rồi P mở cửa xe ô tô, thấy 01 túi vải hiệu Adidas màu đen của P2 để ở ghế phụ. P lấy túi vải thì lúc này con trai của P2 đang ngồi ở ghế phía sau xe ô tô nhìn thấy P, P

cầm túi vải, rồi điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực cầu C, P kiểm tra túi vừa trộm thấy trong túi có 01 căn cước công dân, 60 USD (01 tờ mệnh giá 10 USD và 01 tờ mệnh giá 50 USD) và 800.000 đồng. P lấy số tiền 800.000 đồng, còn lại túi vải có căn cước công dân, 60 USD P ném bỏ xuống sông C, rồi chạy xe về phòng trọ của T2. Số tiền trộm được P tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, Phan Thị P2 đến Công an phường B trình báo.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố P không thu hồi được 01 túi vải hiệu Adidas màu đen của P2.

Tại Công văn số 60 ngày 01/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận:

+ Tài sản định giá: 01 túi vải màu đen, có dây đeo, hiệu Adidas.

+ Thông tin về tài sản: Đã qua sử dụng, chưa thu hồi được tài sản, không có hóa đơn chứng từ.

Do vậy, Hội đồng định giá không có cơ sở để xác định giá trị tài sản chiếc túi vải hiệu Adidas màu đen.

Tại Công văn số 501/BTH-TH ngày 22/5/2023 của Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh B về việc cung cấp thông tin tỷ giá USD như sau: Tại Thông báo số 104/TB-NHNN ngày 05/4/2023, Ngân hàng N công bố tỷ giá trung tâm của Đ1 với Đô la Mỹ áp dụng cho ngày 05/4/2023 là 23.602 VNĐ/01 USD.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Chị Phan Thị P2 không yêu cầu Lê Thanh P bồi thường số tài sản bị mất.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 19/4/2023, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Wave alpha, biển số 86C1-992.97 chạy đến đường L thuộc khu phố A, phường P, thành phố P, P thấy 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota màu trắng biển số xe 86C1-175.26 của anh Nguyễn Văn T3 (sinh năm 1994, trú tại thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đang đỗ ở lề đường bên phải trước tiệm cây cảnh không tên, không có người trên xe, không khóa cửa xe. Lúc này, P chạy xe mô tô đến dừng gần hông xe ô tô của T3, P đến mở cửa xe ô tô thấy 01 ba lô màu xám để ở ghế phụ. P lấy chiếc ba lô trên rồi điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực gần cầu C, P kiểm tra bên trong ba lô vừa trộm được thấy có 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, 01 bộ sạc máy tính xách tay hiệu Asus, 01 túi xách bằng da màu nâu cùng một số giấy tờ. P lấy giấy tờ ném bỏ, rồi P lấy ba lô bên trong có 01 máy tính xách tay, 01 bộ sạc máy tính xách tay, 01 túi xách bằng da màu nâu để phía trước xe mô tô, rồi điều khiển xe chạy đến phòng trọ của Châu Trương Minh K1 (sinh năm 2001) tại khu phố C, phường X, thành phố P thì đến 23 giờ cùng ngày bị cơ quan Công an phát hiện, mời về trụ sở làm việc và tạm giữ xe mô tô biển số 86C1-992.97 cùng các tang vật liên quan.

Bị mất tài sản, anh Nguyễn Văn T3 đã đến Công an phường P trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Lê Thanh P:

+ 01 máy tính xách tay màu đen hiệu ASUS model FX505D-AL186T, SN: KANRCCCV00N105405;

+ 01 bộ sạc máy tính xách tay hiệu ASUS;

+ 01 ba lô màu xám có in chữ “Minh Mẫn” “laptopminhman.com”;

+ 01 túi xách bằng da màu nâu hiệu “The Hunter”;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave alpha biển số 86C1-992.97, số khung: RLHJA3913LY151824, số máy: JA39E-1489734.

- Thu giữ của Nguyễn Văn T3: 01 chiếc USB hiệu SanDisk màu đen trắng chứa dữ liệu video trích xuất từ Camera hành trình trên xe ô tô biển số 86C1-175.26 của T3, ghi nhận hình ảnh P thực hiện hành vi trộm tài sản vào ngày 19/4/2023.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 26/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận:

+ 01 máy tính xách tay màu đen hiệu ASUS model FX505D-AL186T, SN: KANRCCCV00N105405 trị giá 9.000.000 đồng;

+ 01 ba lô màu xám in chữ “Minh Mẫn” “laptopminhman.com” trị giá 0 đồng;

+ 01 túi xách bằng da màu nâu hiệu “The Hunter” trị giá 0 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐG ngày 09/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 bộ sạc máy tính xách tay hiệu ASUS trị giá 350.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy tính xách tay, 01 bộ sạc, 01 ba lô và 01 túi xách bằng da cho Nguyễn Văn T3. T3 nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Xe mô tô hiệu Honda biển số 86C1-992.97 là tài sản hợp pháp của Võ Thị Kim Q (mẹ ruột của P). Q không biết P dùng làm phương tiện để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Q.

Đối với 01 USB hiệu SanDisk màu đen trắng, lưu trữ dữ liệu video trích xuất từ Camera hành trình trên xe ô tô biển số 86C1-175.26, được lưu cùng hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKSPT-HS ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố Lê Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đề nghị HĐXX áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thanh P 24 đến 30 tháng tù.

- Ý kiến của bị cáo: bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 25/3/2023 đến ngày 19/4/2023, Lê Thanh P có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, đã 03 lần thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 43.899.453 đồng trên địa bàn thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể:

- Ngày 25/3/2023 tại khu phố A, phường B, thành phố P. P lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro trị giá 18.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu S S23 Ultra trị giá 14.333.333 đồng của Nguyễn Hoàng P1.

- Ngày 05/4/2023 tại khu phố B, phường B, thành phố P. P lén lút lấy trộm số tiền 800.000 đồng và 60 USD, tổng trị giá 2.216.120 đồng của Phan Thị P2.

- Ngày 19/4/2023 tại khu phố A, phường P, thành phố P. P lén lút lấy trộm 01 ba lô màu xám bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, 01 bộ sạc máy tính xách tay hiệu ASUS và 01 túi xách bằng da màu nâu, tổng trị giá 9.350.000 đồng của Nguyễn Văn T3 thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét thấy truy tố của VKSND thành phố Phan Thiết đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn tư lợi bất chính nên đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “tái phạm”; bị cáo 3 lần trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp “phạm tội nhiều

lần” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo nộp 3.000.000đ tại Thi hành án dân sự P để khắc phục một phần hậu quả. Đây là số tiền gia đình bị cáo nộp thay cho bị cáo, hơn nữa số tiền cũng không lớn, chưa đủ để bồi thường thiệt hại, nên HĐXX chỉ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hoàng P1 yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại Samsung Galaxy S23 Ultra, chiếc điện thoại trên, qua định giá có giá trị là 14.333.333 đồng. Cần buộc bị cáo bồi thường cho anh P1 theo trị giá điện thoại đã định giá.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra, trong vỏ hộp có số Imei 1355157581531059, thu giữ trong quá trình định giá tài sản, là của anh P1, cần trả trả lại cho anh P1. Đối với số tiền 3.000.000đ mà gia đình bị cáo nộp, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Lê Thanh P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2023.

* **Biện pháp tư pháp:**

* **Áp dụng:** Điều 48 Bộ Luật Hình sự. Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng P1 số tiền 14.333.333 đồng.

* **Áp dụng:** điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng P1 01 vỏ hộp điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra, trong vỏ hộp có số Imei 1355157581531059, có tại Chi cục Thi hành án dân sự tp Phan Thiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 70 ngày 28/12/2023

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000đ do gia đình bị cáo nộp thay cho bị cáo, để đảm bảo thi hành án, số tiền này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự tp Phan Thiết theo biên lai thu tiền số 0000501 ngày 01/12/2023.

* **Về án phí:**

* **Căn cứ vào:** Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 716.666đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

PHẠM THÁI BÌNH